

Số: /BC-SKHCN

Quảng Ngãi, ngày tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO
Chuẩn bị nội dung phục vụ
Hội nghị giao ban công tác quản lý nhà nước Quý I/2025

Theo đề nghị của Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 92/VP-TKTH ngày 27/3/2025 về việc chuẩn bị nội dung phục vụ Hội nghị Giao ban công tác quản lý nhà nước Quý I/2025,

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi báo cáo như sau:

I. Hoạt động nổi bật trong lĩnh vực quản lý nhà nước trong Quý I/2025

1. Công tác tham mưu ban hành văn bản

- Tham mưu UBND tỉnh trình Đảng ủy UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 336-KH/TU ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

- Tham mưu UBND ban hành Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 07/3/2025 thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 24/01/2025 về triển khai thực hiện Quyết định số 1703/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản 3.0, hướng tới Chính quyền số¹; Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2025² (Chỉ thị 34/CT-TTg); Quyết định ban hành Danh mục các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm dùng chung vận hành tại Trung tâm dữ liệu tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch truyền thông Chuyển đổi số năm 2025; Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Triển khai thực hiện ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp tổng kết hoạt động Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và Đề án 06 năm 2024; Quyết định phê duyệt Kết quả xếp hạng Chuyển đổi số (DTI) các sở, ban ngành và các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2024 (Theo Quyết định số 55/QĐ/UBND ngày 14/01/2025).

2. Công tác quản lý hoạt động khoa học, công nghệ

¹ Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 31/12/2024.

² Triển khai Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 16/9/2024 của TTg về việc xây dựng đề án chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương.

- Theo dõi, quản lý 17 nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) các cấp, gồm: 02 nhiệm vụ KH&CN cấp bộ; 15 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh (*01 nhiệm vụ KH&CN về quy gen giai đoạn 2021-2025*).

- Tổ chức họp Hội đồng tư vấn đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện đề tài KH&CN “Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình thực hành nông nghiệp tốt trên một số cây trồng có giá trị kinh tế cao để nâng cao nhận thức và năng lực canh tác của người dân tại tỉnh Quảng Ngãi”.

- Có ý kiến, thẩm định công nghệ cho 08 dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Luật Chuyển giao Công nghệ năm 2017. Thông qua công tác thẩm định công nghệ các dự án đầu tư đã giúp chủ đầu tư những ý kiến xác thực nhằm chặn ngăn công nghệ lạc hậu, ô nhiễm môi trường và đầu tư hiệu quả hơn.

3. Công tác bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin

3.1. Bưu chính, viễn thông

- Triển khai các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông: (*Thông tư số 19/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024; Thông tư số 20/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024; Thông tư số 22/2024/TT-BTTTT ngày 31/12/2024*); Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT ngày 05/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện; Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng tại tỉnh Quảng Ngãi; công tác đảm bảo thông tin liên lạc, an toàn, an ninh trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 và Lễ kỷ niệm 95 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Xác nhận thông tin 41 hộ nghèo/cận nghèo hưởng hỗ trợ VTCI năm 2024 của xã Trà Hiệp huyện Trà Bồng và chấp thuận 01 vị trí xây dựng mới, di dời 01 trạm BTS đối với Viettel Quảng Ngãi. Tiếp tục đơn đốc triển khai tuyên truyền và sử dụng ứng dụng i-Speed để đo tốc độ truy nhập Internet băng rộng di động đến cấp xã/phường; Rà soát thôn, bản còn lùm sóng trên địa bàn tỉnh.

- Xác nhận gia hạn 235 thuê bao cho VNPT và 10 thuê bao cho Viettel được hỗ trợ theo Chương trình điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin, cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trạm y tế xã trên địa bàn trong năm 2025. Xác nhận khối lượng thuê bao được hỗ trợ theo Chương trình cung cấp Viễn thông công ích trong năm 2023 cho VNPT và 6 tháng cuối năm 2024 cho Viettel. Xác nhận 03 thuê bao phát triển mới là các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông tại huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi được hỗ trợ theo Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích từ tháng 02/2024 cho VNPT.

- Cấp Văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính Công ty TNHH MTV An Hoàng Khang; Công ty TNHH Phúc Minh Khang và Công ty TNHH

Một thành viên Best - Nghĩa Hành.

- Cung cấp danh sách các xã ĐBKK khu vực III theo Quyết định 861 đạt chuẩn Nông thôn mới 2025 cho Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Báo cáo và xây dựng kế hoạch ngầm hóa cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2025-2030; Báo cáo kết quả chỉnh trang cáp viễn thông năm 2024 và xây dựng kế hoạch chỉnh trang năm 2025

- Thống kê các Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, nhà ga/cảng biển phủ sóng 5G; báo cáo Bộ TT&TT.

3.2. Công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Xây dựng dự thảo hồ sơ Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ cho hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2025-2027.

- Triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh: Thực hiện thiết lập TTHC điện tử (thường xuyên). Tiếp tục phối hợp với Bộ Công an để kết nối Hệ thống định danh điện tử nhằm thực hiện việc đăng nhập tài khoản VneID trực tiếp từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, không thực hiện trung gian từ Công DVCQG.

- Tiếp tục phối hợp với Bộ Công an để kết nối Hệ thống định danh điện tử nhằm thực hiện việc đăng nhập tài khoản VNeID của công dân và tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Phối hợp VNPT và Cục chuyển đổi số quốc gia rà soát số liệu đồng bộ trên EMC; phối hợp với Công an tỉnh, VNPT, về công tác sắp xếp, bàn giao chức năng nhiệm vụ; thu hồi, cấp mới Chứng thư số; Lý lịch tư pháp.

- Tham gia ý kiến đối với thiết kế chi tiết Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến dự án Trụ sở làm việc Thanh tra Sở Giao thông vận tải thuộc Dự án Trụ sở làm việc Thanh tra Sở Giao thông vận tải; Báo cáo kỹ thuật công trình Thư viện số trên địa bàn huyện Ba Tơ; Hướng dẫn cấu hình máy tính, máy in phục vụ mua sắm tập trung các cơ quan nhà nước tỉnh năm 2025³. Thực hiện rà soát, đề xuất nhiệm vụ và kinh phí chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh năm 2025⁴.

3.3. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin (Tháng 1, 2 năm 2025)

- Tổ chức thẩm định, phê duyệt hệ thống thông tin theo cấp độ của các đơn vị trực thuộc các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. Triển khai các văn bản cảnh báo về ATTT, công tác đảm bảo ATTT cho các cơ quan trên địa bàn tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán năm 2025.

- Công tác giám sát an toàn thông tin, vận hành SOC, Nền tảng phòng, chống mã độc tập trung tỉnh, Nền tảng điều phối xử lý sự cố irlab.vn được đảm bảo, không phát hiện sự cố về mất an toàn thông tin mạng. Có **4.802** máy trạm được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc (BKAV EndpointAI). Trong tháng,

³ Công văn số 211/STTTT-BCVT&CNTT ngày 22/01/2025

⁴ Công văn số 85/STTTT-BCVT&CNTT ngày 10/01/2025

đã phát hiện và xử lý **5.986** tệp tin chứa mã độc tại **889** máy trạm, tỷ lệ lây nhiễm **18,51%**.

4. Công tác quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng

- Tiếp nhận và xác nhận 11 hồ sơ đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhập khẩu; thông báo tiếp nhận 02 hồ sơ công bố hợp chuẩn; hướng dẫn 02 lượt doanh nghiệp xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở, đăng ký áp dụng mã số mã vạch.

- Tổ chức tuyên truyền ngày Đo lường Việt Nam 20/01.

- Tham gia giám định về đo lường ghi nhãn hàng hóa đối với mặt hàng cấp không cho đồng bào dân tộc thiểu số nhân dịp Tết Nguyên Đán Ất Ty 2025.

- Đề xuất Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia chỉ định việc kiểm định đối chứng công tơ điện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2025 - 2027 (*Quyết định số 284/QĐ-TĐC ngày 07/02/2025*).

- Thực hiện cập nhật 330 tin cảnh báo của các nước thành viên WTO trên trang web www.epingalert.org để chọn lọc và đăng tải lên bản tin TBT nhằm hỗ trợ hoạt động tiếp cận thị trường xuất khẩu cho doanh nghiệp; cập nhật 36 QCVN và 17 TCVN mới ban hành; Biên tập và hoàn thành Bản tin TBT số 01/2025 đăng tải trên trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ và gửi các doanh nghiệp có liên quan.

- Thông báo Đăng ký tham dự Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2025 và gửi đến 96 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các cơ quan có liên quan. Tiếp nhận 01 hồ sơ đăng ký tham dự GTCLQG năm 2025.

- Ban hành Kế hoạch duy trì và cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Khoa học và Công nghệ năm 2025.

5. Công tác an toàn bức xạ, sở hữu trí tuệ, sáng kiến

5.1. Về an toàn bức xạ: Hướng dẫn 05 cơ sở xây dựng hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ, 01 hồ sơ cấp chứng chỉ nhân viên ATBX và cấp 05 Giấy phép tiến hành công việc bức xạ cho cơ sở đủ điều kiện, 01 chứng chỉ nhân viên ATBX trong 03 ngày làm việc, góp phần cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

5.2. Về sở hữu trí tuệ: Hướng dẫn 10 tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục về sở hữu công nghiệp. Báo cáo tình hình thực hiện năm 2024 Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030. Tham mưu UBND tỉnh cho phép UBND huyện Sơn Hà sử dụng tên địa danh “Sơn Linh” và xác nhận bản đồ khoanh vùng sản xuất để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm dầu phụng.

5.3. Công tác sáng kiến: Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công nhận sáng kiến có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh cho các cá nhân thuộc các sở, ban, ngành, địa phương năm 2024 đối với 07 sáng kiến.

6. Hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

- Báo cáo UBND tỉnh kết quả xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới

sáng tạo năm 2024.

- Xây dựng dự thảo Kế hoạch triển khai xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi trong năm 2025; dự thảo văn bản của UBND tỉnh hướng dẫn thực hiện Nghị Quyết số 18/2024/NQ-HĐND ngày 23/7/2024; dự thảo kế hoạch Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Đổi mới sáng tạo thế giới (21/4) và Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới (26/4) năm 2025.

7. Hoạt động Ứng dụng và Dịch vụ khoa học - công nghệ

- Thực hiện 03 chuyên mục “*Khoa học, Công nghệ và đời sống*” trên sóng phát thanh và truyền hình của Đài Phát thanh Truyền hình; 03 số chuyên trang đăng trên Báo Quảng Ngãi; xây dựng market Bản tin Khoa học Công nghệ số 01/2025. Vận hành, cập nhật thông tin trên Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi với số lượng khoảng 70 tin, bài, văn bản. Thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ KH&CN: Báo cáo tổng hợp thông tin ứng dụng nhiệm vụ KH&CN năm 2024; Báo cáo thống kê KH&CN cơ sở năm 2024; Cấp 03 giấy chứng nhận nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.

- Duy trì hệ thống phòng thí nghiệm theo Tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017. Các chuẩn đo lường được bảo trì, bảo dưỡng và hiệu chuẩn đúng quy định. Thực hiện thử nghiệm 120 mẫu, kiểm định 1.500 phương tiện đo các loại.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng về trồng trọt (*vườn bưởi da xanh; vườn chôm chôm; vườn sầu riêng hạt*); chăn nuôi (*lợn Kiềm sắt với số lượng 65 con , giống gà H're với số lượng 230 con*) và công nghệ sinh học (*sản xuất 15.655 bịch phân nấm sò, 151 kg giống nấm sò xám*).

8. Hoạt động Chuyển đổi số và Đổi mới sáng tạo

- Triển khai quản lý, vận hành các hệ thống hoạt động ổn định và an toàn⁵. Sao lưu, nén dữ liệu hệ thống đúng định kỳ; Rà soát Update hệ điều hành và các ứng dụng trên hệ thống; Theo dõi Dữ liệu được đồng bộ đến thiết bị NAS được cài đặt tại Trung tâm dữ liệu Văn phòng Tỉnh ủy.

- Tiến hành thủ tục mua bản quyền phần mềm, Hệ thống giám sát nhiệt độ, độ ẩm tại Trung tâm dữ liệu (tiến độ hoàn thành tháng 4/2025); chuẩn bị thủ tục để thực hiện Nâng cấp trang thiết bị cho hệ thống Trung tâm dữ liệu tỉnh. Tiếp tục cử viên chức làm việc thường trực nhằm quản lý tài sản, theo dõi hệ thống tại Trung tâm IOC, hiện hệ thống đang trong thời gian tiếp tục hoạt động thử nghiệm.

- Tiếp tục duy trì, vận hành Chuyên trang và Zalo Official Account Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi⁶. Hoàn thành phát hành 02/12 Bản tin cải cách hành chính năm 2025; hoàn thành phát hành 02 số, đang thực hiện bản tin số 03 của Bản tin Chuyển đổi số.

⁵ Đến cuối tháng 02/2025, có 26 hệ thống thông tin đang vận hành tại Trung tâm dữ liệu tỉnh Quảng Ngãi.

⁶ Số lượng tin, bài từ ngày 01/01/2025 đến 11/3/2025: trên Trang tin thành phần Sở là 17 tin, bài; Chuyên trang và Zalo Official Account Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi: 15 tin, bài; Zalo Official Account của Sở: 20 tin, bài.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ giám sát thi công toàn bộ phần thi công xây dựng và thiết bị công trình của Dự án: Trung tâm hội nghị và triển lãm tỉnh

II. Khó khăn, vướng mắc

Khối lượng công việc CDS rất lớn nhưng nhân lực cho công tác CDS còn thiếu, việc tuyển dụng rất khó; cán bộ làm công tác CDS ở nhiều cơ quan còn kiêm nhiệm; chưa có chính sách ưu đãi cho cán bộ làm công tác CDS cũng là nguyên nhân khó thu hút nhân lực.

Hiện nay, hệ thống văn bản quy định về cơ chế chính sách của Trung ương về quản lý KHCNĐMST&CDS đã được ban hành khá nhiều làm cơ sở để áp dụng hoặc cụ thể hóa tại địa phương để triển khai; tuy nhiên hệ thống các văn bản liên quan đến lĩnh vực ĐMST hầu như chưa có, một số văn bản đang ở mức độ dự thảo; các văn bản liên quan đến lĩnh vực khởi nghiệp sáng tạo (KHST) hết hiệu lực trong năm 2025 và chưa có các văn bản mới thay thế. Vì vậy, việc quản lý hoạt động liên quan đến ĐMST, KNST chưa đồng bộ, thống nhất, khó khăn trong quá trình triển khai.

Các nhiệm vụ KH&CN thuộc các chương trình KH&CN hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện dưới hình thức nhiệm vụ KH&CN gặp khó khăn trong quá trình triển khai, kết quả hạn chế; hầu hết chỉ thực hiện hỗ trợ thông qua đào tạo, tập huấn. Đa phần các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có quy mô nhỏ và siêu nhỏ, tiềm lực tài chính yếu, việc ứng dụng các thành tựu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư còn nhiều hạn chế; các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp thuộc các chương trình thực hiện theo hình thức nhiệm vụ KH&CN tốn nhiều thời gian, công sức, doanh nghiệp ít muốn tham gia.

III. Nhiệm vụ trọng tâm trong quý II/2025

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch, Đề án trọng tâm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

2. Ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 07/03/2025 của UBND tỉnh.

3. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng sáng kiến trên địa bàn tỉnh; trình UBND tỉnh công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng sáng kiến của sở, ban, ngành; địa phương năm 2024; dự thảo Tờ trình xin chủ trương xây dựng Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ cho hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2025-2027.

4. Tổ chức Hội nghị tổng kết 05 năm hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2025; Hội nghị điển hình tiên tiến Sở KH&CN.

5. Thực hiện các nội dung liên quan đến Kế hoạch hợp tác giữa UBND tỉnh Quảng Ngãi với Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Đà Nẵng, Trường Đại học Tôn Đức Thắng; Thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa Thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh vùng Duyên hải Trung bộ; Bản Ghi nhớ giữa tỉnh Nghệ An và tỉnh Quảng Ngãi.

6. Tham mưu cập nhật bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số tại Phụ lục Quyết định số 625/QĐ-UBND ngày 17/9/2024; Phương án thành lập Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của tỉnh, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh và Tổ công tác triển khai Đề án 06 của tỉnh; tham mưu các hoạt động của Ban Chỉ đạo CDS tỉnh, các kế hoạch, hội nghị, hoạt động⁷ liên quan đến công tác Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

7. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định ủy quyền trong quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định phê duyệt triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN năm 2024; Quyết định phê duyệt danh mục các nhiệm vụ KH&CN triển khai thực hiện năm 2025. Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ KH&CN; Thông báo đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh triển khai thực hiện năm 2026. Tổ chức các buổi làm việc với các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức khoa học, các trường đại học, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh về định hướng xây dựng nhiệm vụ thực hiện năm 2026. Triển khai nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh; Hội đồng tư vấn xác định danh mục nhiệm vụ KH&CN thực hiện trong năm 2026; Kế hoạch kiểm tra tiến độ việc thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ năm 2025.

8. Tổ chức Hội nghị đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024; quán triệt triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch cải cách hành chính năm 2025; Hội nghị chuyên đề về Công tác Chuyển đổi số.

9. Triển khai Kế hoạch triển khai 01 cuộc thanh tra việc chấp hành pháp luật về đo lường an toàn bức xạ trong hoạt động khám chữa bệnh; Kế hoạch triển khai tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Đổi mới sáng tạo thế giới (21/4) và Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới (26/4) năm 2025; Khảo sát, đánh giá thực trạng, cấp độ của hệ sinh thái để làm định hướng xây dựng cơ chế chính sách thúc đẩy HSTKNST giai đoạn 2025-2030.

10. Tổ chức 05 khóa đào tạo, tập huấn về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về ATBX. Tổ chức Chương trình Ươm mầm doanh nghiệp sáng tạo.

11. Tổ chức học tập kinh nghiệm về nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học. Xúc tiến xây dựng sàn giao dịch công nghệ trực tuyến.

12. Cập nhật các thông tin cảnh báo của các nước thành viên WTO, tiêu

⁷ Kế hoạch tổ chức Ngày chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; Kế hoạch triển khai Khung hướng dẫn thúc đẩy phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực tại Quảng Ngãi; Kế hoạch thực hiện tiêu chí thông tin và truyền thông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; Cập nhật hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ; Kế hoạch phối hợp các Doanh nghiệp, Viễn thông triển khai phủ sóng 5G trên phạm vi toàn địa bàn tỉnh (100% cấp huyện) trong năm 2025, phần đầu đạt 50% số trạm 5G so với số trạm 4G; Hội nghị về triển khai Mạng TSLCD và chuyển đổi IPv6 tại các cơ quan nhà nước tỉnh; Hội nghị đo lường về kinh tế số, xã hội số; Hội nghị đánh giá công tác triển khai Hệ thống thông tin Cơ sở dữ liệu cấp huyện; lớp tập huấn Chương trình MTQG phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đoàn thăm quan, học tập kinh nghiệm về Chuyển đổi số 2025...).

chuẩn, quy chuẩn, văn bản về tiêu chuẩn, đo lường chất lượng mới ban hành; hoàn thành Bản tin TBT số 02/2025. Triển khai các hoạt động Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2025.

13. Tiếp tục thực hiện Quản trị, vận hành Trung tâm dữ liệu tỉnh; Vận hành hệ thống Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) tỉnh Quảng Ngãi và hệ thống thông tin dùng chung cài đặt tại Trung tâm dữ liệu tỉnh; quản lý vận hành Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Quảng Ngãi (Trung tâm IOC tỉnh). Hoàn thành nhiệm vụ về mua bản quyền phần mềm, Hệ thống giám sát nhiệt độ, độ ẩm tại Trung tâm dữ liệu và Nâng cấp trang thiết bị cho hệ thống Trung tâm dữ liệu tỉnh. Theo dõi, đảm bảo an toàn thông tin mạng cho Trung tâm dữ liệu tỉnh và các hệ thống thông tin cài đặt vận hành tại Trung tâm dữ liệu.

14. Tiếp tục thực hiện chuyên mục “Khoa học, Công nghệ và đời sống”; Xuất bản Bản tin KH&CN theo kế hoạch; Cập nhật thông tin trên Website thành phần, Cổng thông tin Khởi nghiệp; Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng (*về trồng trọt, chăn nuôi và công nghệ sinh học*); Thu thập, lưu trữ thông tin và nhiệm vụ KH&CN. Thực hiện thử nghiệm 50 mẫu; kiểm định 900 phương tiện đo các loại.

IV. Kiến nghị

1. Tiếp nhận các kiến nghị tại địa phương (nếu có): Không có.

2. Kết quả giải quyết các kiến nghị (nếu có), trong đó:

- Tổng số kiến nghị: không có.

+ Số kiến nghị đã giải quyết: không có.

+ Số kiến nghị đang giải quyết: không có.

+ Số kiến nghị chưa giải quyết: không có. Lý do: không có.

3. Về công tác thanh tra, xử lý vi phạm

- Tổng số vi phạm: 02.

+ Số vi phạm đã giải quyết: 02.

+ Số vi phạm đang giải quyết: không có.

+ Số vi phạm chưa giải quyết: không có Lý do: không có.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- VP Bộ KH&CN;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- tonghop@mic.gov.vn;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Trần Thanh Trường